TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 4 – TÂY NINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 02/2025/DS-ST
Ngày: 09-7-2025
"Về việc tranh chấp hợp đồng góp hụi"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN KHU VỰC 4 – TÂY NINH

-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Hồ Thị Miên

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Dương Công Danh.

2. Bà Nguyễn Thị Hưởng.

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Ông Lê Phước Long - Cán bộ Tòa án nhân dân khu vực 4 – Tây Ninh.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 4 – Tây Ninh tham gia phiên tòa: Ông Huỳnh Đỗ Phúc Lợi – Kiểm sát viên.

Ngày 09 tháng 7 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 4 – Tây Ninh xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số 168/2024/TLST-DS về việc *"Tranh chấp hợp đồng góp hụi*" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 104/2025/QĐXXST-DS ngày 19 tháng 6 năm 2025, giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Bà Nguyễn Ngọc G, sinh năm 1980. Địa chỉ: Ấp C, xã T, tỉnh Tây Ninh.

- *Bị đơn:* Ông Nguyễn Minh L, sinh năm 1974. Địa chỉ: Ấp C, xã T, tỉnh Tây Ninh.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* Bà Nguyễn Thị Thanh P, sinh năm 1984. Địa chỉ: Ấp C, xã T, tỉnh Tây Ninh.

(Tất cả có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện ngày 21/4/2025, lời khai tại các Biên bản trong quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn bà Nguyễn Ngọc G trình bày:

Ông Nguyễn Minh L tham gia dây hụi 2.000.000 đồng, khui ngày 05/9/2024 do bà Nguyễn Ngọc G làm chủ thảo. Hụi gồm 20 phần, ông L tham gia 1 phần và hốt kỳ đầu tiên với số tiền 27.500.000 đồng. Ông L có nghĩa vụ đóng hụi chết mỗi tháng

2.000.000 đồng bắt đầu từ 05/10/2024 cho đến khi mãn ngày 05/3/2025 là 19 phần với số tiền 38.000.000 đồng. Tuy nhiên, sau khi hốt hụi đến nay ông L không đóng hụi được tháng nào. Tại đơn khởi kiện, bà G yêu cầu ông Nguyễn Minh L có nghĩa vụ trả cho bà số tiền còn nợ là 38.000.000 đồng (ba mươi tám triệu đồng) phát sinh từ hợp đồng góp hụi.

Tại bản tự khai ngày 09/7/2025, ông Nguyễn Minh L trình bày: Ông L thừa nhận có tham gia dây hụi 2.000.000 đồng, khui ngày 05/9/2024 do bà Nguyễn Ngọc G làm chủ thảo. Hụi chỉ gồm 19 phần, ông L tham gia 1 phần và hốt kỳ đầu tiên nhưng không nhớ số tiền cụ thể được hốt, ông có nghĩa vụ đóng hụi chết 18 phần từ ngày 05/10/2024 cho đến khi mãn với số tiền 36.000.000 đồng. Tuy nhiên, do hoàn cảnh khó khăn nên ông chưa đóng được tháng hụi chết nào cho bà G.

Bà Nguyễn Thị Thanh P xác định việc ông L tham gia hụi với bà G để sử dụng mục đích cá nhân nên bà không biết và không liên quan.

Tại phiên tòa:

Nguyên đơn bà Nguyễn Ngọc G thống nhất xác định dây hụi gồm 19 phần, ông L hốt kỳ đầu tiên và phải đóng hụi chết 18 kỳ với số tiền 36.000.000 đồng từ ngày 05/10/2024 đến 05/3/2026. Sau khi hốt hụi ông L chưa đóng hụi chết tháng nào, từ ngày 05/10/2024 đến 05/7/2025 ông L đã vi phạm nghĩa vụ thanh toán 10 kỳ với số tiền 20.000.000 đồng. Nay bà G thay đổi yêu cầu khởi kiện, buộc ông Nguyễn Minh L trả số tiền 20.000.000 đồng tiền hụi đã vi phạm đến ngày 05/7/2025. 08 kỳ hụi tiếp theo với số tiền 16.000.000 đồng chưa đến hạn thanh toán nên yêu cầu ông L phải tiếp tục đóng hụi khi đến hạn. Không đồng ý yêu cầu của ông L về việc trả dần mỗi tháng 1.000.000 đồng.

Bị đơn ông Nguyễn Minh L thống nhất xác định ông có nghĩa vụ đóng 18 tháng hụi từ ngày 05/10/2024 đến ngày 05/3/2026 với số tiền 36.000.000 đồng. Tính đến ngày 05/7/2025 ông đã vi phạm 10 kỳ thanh toán với số tiền 20.000.000 đồng và đồng ý trả số tiền này theo yêu cầu của bà G nhưng xin được trả dần mỗi tháng 1.000.000 đồng. 8 kỳ hụi tiếp theo với số tiền 16.000.000 đồng ông sẽ thực hiện đóng khi đến hạn.

Các đương sự thống nhất cam kết ngoài những chứng cứ đã cung cấp cho Tòa án, thì không yêu cầu Tòa án thu thập thêm chứng cứ nào khác tại thời điểm hiện tại cho đến khi Tòa án xét xử ở các cấp. Đồng thời, cũng không yêu cầu Tòa án triệu tập thêm những người khác tham gia tố tụng trong vụ án này.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 4 – Tây Ninh phát biểu:

Về tố tụng: Tòa án đã thụ lý vụ án đúng thẩm quyền, xác định đúng tư cách các đương sự, việc giải quyết vụ án đúng thời hạn quy định. Trong quá trình giải quyết vụ án, Thẩm phán và những người tiến hành tố tụng đã tuân theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự. Những người tham gia tố tụng đã chấp hành đúng quy định pháp luật.

Về nội dung: Tại phiên tòa, bà G và ông L thống nhất xác định ông L tham gia dây hụi gồm 19 phần, ông L hốt kỳ đầu tiên và phải đóng hụi chết 18 kỳ với số tiền

36.000.000 đồng từ ngày 05/10/2024 đến 05/3/2026. Sau khi hốt hụi ông L chưa đóng hụi chết tháng nào nên đã vi phạm nghĩa vụ thanh toán 10 kỳ từ 05/10/2024 đến 05/7/2025 với số tiền 20.000.000 đồng. Tại phiên tòa, bà G thay đổi yêu cầu khởi kiện, buộc ông Nguyễn Minh L trả số tiền 20.000.000 đồng tiền hụi đã vi phạm đến ngày 05/7/2025 và được ông L thừa nhận và đồng ý thanh toán nên có cơ sở chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà G. 08 kỳ hụi tiếp theo với số tiền 16.000.000 đồng chưa đến hạn thanh toán. Ông L yêu cầu trả dần mỗi tháng 1.000.000 đồng cho đến khi hết nợ nhưng không được bà G chấp nhận nên đề nghị không giải quyết.

NHẬN ĐỊNH TÒA ÁN:

Về thủ tục tố tụng:

[1] Về quan hệ tranh chấp và thẩm quyền: Bà Nguyễn Ngọc G khởi kiện yêu cầu ông Nguyễn Minh L và bà Nguyễn Thị Thanh P trả tiền phát sinh từ hợp đồng góp hụi. Căn cứ khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015, quan hệ pháp luật tranh chấp trong vụ án này là "*Tranh chấp hợp đồng góp hụi*", thẩm quyền giải quyết vụ án theo thủ tục sơ thẩm của Tòa án nhân dân khu vực 4 – Tây Ninh.

Về nội dung:

[2] Bà G và ông L thống nhất xác định ông L tham gia dây hụi 2.000.000 đồng, gồm 19 phần, ông L hốt kỳ đầu tiên và phải đóng hụi chết 18 kỳ với số tiền 36.000.000 đồng từ ngày 05/10/2024 đến 05/3/2026. Sau khi hốt hụi ông L chưa đóng hụi chết, từ 05/10/2024 đến 05/7/2025 ông L đã vi phạm nghĩa vụ thanh toán 10 kỳ với số tiền 20.000.000 đồng. Tại phiên tòa, bà G thay đổi yêu cầu khởi kiện, buộc ông Nguyễn Minh L trả số tiền 20.000.000 đồng tiền hụi đã vi phạm đến ngày 05/7/2025, ông L thừa nhận có nợ và đồng ý thanh toán nên có cơ sở chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà G.

[3] Đối với 08 kỳ hụi còn lại với số tiền 16.000.000 đồng chưa đến hạn thanh toán, bà G không yêu cầu nên không giải quyết. Trường hợp phát sinh tranh chấp sẽ giải quyết bằng vụ án khác.

[4] Về thời hạn thanh toán: Ông L yêu cầu trả dần mỗi tháng 1.000.000 đồng cho đến khi hết nợ nhưng không được bà G chấp nhận nên không xem xét. Các đương sự có trách nhiệm thỏa thuận phương thức và thời hạn thanh toán tại giai đoạn thi hành án sau khi có bản án có hiệu lực pháp luật.

[5] Về trách nhiệm trả nợ: Bà G xác định chỉ yêu cầu một mình ông L có nghĩa vụ trả tiền, ông L xác định việc tham gia hụi do ông tự thực hiện sử dụng cho mục đích cá nhân, không yêu cầu gì đối với bà P nên ghi nhận.

[6] Án phí dân sự sơ thẩm: Theo quy định tại Điều 147 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015**,** Điều 26, 27 của Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm,

thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Ông Nguyễn Minh L có nghĩa vụ chịu 1.000.000 đồng án phí có giá ngạch trên nghĩa vụ phải thực hiện.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm c khoản 1 Điều 39, Điều 147, Điều 157, Điều 165, khoản 1 Điều 228, Điều 266 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ các Điều 282, Điều 471 Bộ luật Dân sự năm 2015;

Căn cứ Điều 26 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn Nguyễn Ngọc G với bị đơn ông Nguyễn Minh L về tranh chấp hợp đồng góp hụi.

2. Buộc ông Nguyễn Minh L có nghĩa vụ trả cho bà Nguyễn Ngọc G số tiền 20.000.000 đồng phát sinh từ hợp đồng góp hụi.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền chậm thi hành án, theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015.

3. Về án phí dân sự sơ thẩm:

Ông Nguyễn Minh L có nghĩa vụ chịu 1.000.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm.

Bà Nguyễn Ngọc G không phải chịu án phí. Hoàn trả cho bà Nguyễn Ngọc G số tiền 950.000 đồng tạm ứng án phí đã nộp theo Biên lai thu tạm ứng án phí số 0007768 ngày 14/5/2025 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bến Lức.

4. Các đương sự có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

5. Trường hợp bản án được thi hành theo qui định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
-TAND tỉnh Tây Ninh.
-VKSND khu vực 4 – Tây Ninh.
-THADS tỉnh Tây Ninh.
-Các đương sự.
-Lưu.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ toạ phiên tòa

(đã ký tên, đóng dấu)

Hồ Thị Miên